Võ phi Hùng, cựu HS Petrus Ký, 67-74, tặng cho Quán Ven Đường

DÉPOT LÉGAL

SỐ 200 NĂM THỨ BA — NGÀY THÁNG 8 TỨC NGÀY THỨ BẢY 13 JUILLET 1929 — MỖI SỐ 5 XU

TIẾNG-DÂN

敲民

LA VOIX DU PEUPLE

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút HUỲNH-THÚC-KHÁNG

Quản-lý TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

BẢN QUÁN Đường Đông-Ba, Huế

Giây thép nói số 62

Giây thép: TIẾNG-DÂN — Huế

GIÁ BẢN

ĐÔNG-PHÁP	NGOẠI QUỐC
Một năm, 6$00	8$00
Sáu tháng 3,50	4,50
Ba tháng 1,50	2,50

Mua báo phải trả tiền trước. Thơ và mandat gởi cho M. TRẦN ĐÌNH-PHIÊN. Ai đăng quảng cáo việc riêng xin thương nghị trước.

DÉPOT LÉGAL INCORPORÉ N° 41767

Đạo Thanh âm thông với chánh trị, chánh hợp thì dân vui, chánh trái thì dân buồn.

Kinh-lễ

NHỮNG ĐỀU ĐẶC-SẮC TRONG VĂN-GIỚI NƯỚC TA

(VẬN-VĂN)

(*Tiếp theo số báo 195*)

Bài trên đã nói văn-giới nước ta về lối vận-văn có những đều đặc-sắc, tự sáng cách ra mà không bắt chước ai. Thật thế, xin lược kể mấy lối sau nầy thì đủ rõ:

1) Lối *bốn chữ* như: *Thiên trời địa đất, thất mất tồn còn, tử con tôn cháu, lục sáu tam ba ....* Tiếng thứ hai về câu sau hợp vần với tiếng chưn câu trước, cứ thế mà dẫn dài ra. (mất với đất, con với còn, hợp vần nhau). Lại một lối nữa cũng bốn chữ mà hợp vần có khác: *Lẳng lặng mà nghe, cái vẻ nói ngược, con cháu khôn trước, ông bà dẻ sau, con rùa chạy mau, con ngựa đi chậm, v.v...* Trong lối ấy thì chưn câu sau hợp vần với chưn câu trước, cứ nối mãi ra (ngược với trước, sau với mau, hợp vần nhau) Lối vần ấy giống như thơ *tứ-ngôn* của Tàu, mà về cách hợp vần, thành ra một thứ văn ta, đọc qua nghe ra âm tiết có cái điệu phách nhịp trống hồi, khiến người ta dễ nghe dễ nhớ và có vẻ kích thích, không kém gì đoản-cú của Tàu

2) Lối *lục bát*, như văn truyện Kiều, Phan Trần, Vân-Tiên v.v. Lối nầy thì thanh hành nhứt, trên sáu dưới tám mà tiếng thứ mười hai hợp vần với tiếng thứ sáu: *Anh hùng tiếng đã gọi rằng, dữa đường dầu thấy bất bằng mà tha. Đã gần chi có đều xa, đã vâng cũng quyết phong ba cũng liều.* (rằng với bằng, xa với ba hợp vần nhau). Lối nầy người mình thuở nay thường dùng kể chuyện, chép sử, cùng dịch các thứ chuyện Tàu thì Tây, thật là một thứ văn có giá trị, mà về những tay học-vấn uyên bác, kiết cấu gióng giả thì có vẻ trường giang đại hải, khiến người ta đọc mà không chán được.

3) Lối văn *cách-cú lục bát* như bài diễn Chinh-phụ-ngâm và Cung-oán v.v. Lối văn nầy câu lục bát thì theo lệ như trên, mà câu cách cú thì hợp vần rất mới: *Thuở trời đất nổi cơn gió bụi, khách mã hồng nhiễu nỗi truân chiên; xanh kia thăm thẳm từng trên, vì ai gây dựng cho nên nỗi này! Trống Trường-thành lung lay bóng nguyệt, v.v.* (bụi với nỗi, chiên, trên với nên, nầy với bầy, hợp vần nhau). Lối nầy dài ngắn xen nhau, điệu cao giọng thấp, có vẻ hùng dõng, đọc ra ai cũng thích nghe.

4) Lối *ca trù* như: *Ba vạn sáu ngàn ngày là mấy, cảnh phù-du ai thấy cũng buồn cười, thôi công đâu mà chác lấy sự đời, tiêu khiển mượn một vài chung lếu lảo.... Đạo trời đất cồ kim kim cồ, mảnh hình hài không có có không. Lọ là thiên tử vạn chung.* Lối nầy câu dài câu ngắn xen lẫn mà câu nào chữ hợp vần cũng hô ứng nhau. (như mấy, thấy, cười, đời, vài). Một bài dài mà cuối cùng chỉ dùng một câu lục ngôn mà kiết lại, sáng nỗ quân reo, trống rung cờ phất, hốt nhiên một tiếng lệnh, mây tan sấm lặng, bốn mặt vắng tanh, nói đã hết mà ý vị vô cùng, có cái cảnh tượng ngựa dương ruổi mà đứng trước bực hẩm, sông đang chảy mà cuộn vào bờ đê, thật là một thứ văn kiết cấu rất mới lạ mà lại có thú.

Trên bốn cách đó là nói đại-khái, còn ngoài như *ca đờn, tuồng hát*, hợp cả văn Tàu và văn ta, chung lại một lò mà đúc ra những lối mới (bản đờn lấy bản Tàu mà ca tiếng ta, cũng có bản ta tự tạo ra, tuồng hát như hát nam thì theo lối lục bát ta, hát khách thì dùng điệu tứ-lục Tàu v.v.) Không những người có học vấn xem mà tự hiểu, mà đàn bà con trẻ, nghe cái giọng vui buồn mừng giận, cũng tự nhiên mà sinh ngậm ngùi. Cái thú vị ở trong, chỉ người nước ta nghe mà tự giải, mà người ngoài cửa không sao biết thấu được cái mầu nhiệm đó.

Những lối sáng cách trong văn vần nước ta, như trên đã kể, nói về kiểu kiến-trúc thì tầng thứ sắp đặt có trật tự thành một nhà, nói về âm-điệu thì cao thấp nổi chìm, trống phách nghe cũng đúng nhịp, đứng vào trong rừng văn thế-giới vẫn cũng tỏ riêng ra một cái sinh-diện, thể-thế phân minh, mặt mày tề chỉnh, rõ là một món văn chương tự trong đất nước cũng nói giống sản-xuất ra, ai là người nước Nam mà đã đọc qua các lối văn nói trên, chắc cũng công nhận như thế.

Tuy vậy, uống nước mà ít kẻ nhớ nguồn, ăn trái mà ít ai chịu tìm cho đến gốc. Vận văn ta ngày nay mà có vẻ hoạt-bát dồi dào, cấp cho ta một món đồ ăn tươi tốt để nuôi cái trí não, cung cho ta một nghề mỹ-thuật xinh đẹp, để di-dưỡng tinh thần, cái ơn của đất nước ông bà lưu truyền lại cho ta mà ta được hưởng cái sản vật thiên nhiên sẵn có đó, có phải bỉnh không mà tự đâu đem đến sao? Nguồn có xa thì trăm lạch ngàn giòng, múc hoài mà không cạn, gốc có sâu thì nhành kia ngọn nọ, mới tươi tốt mà càng ngày càng nảy nở ra. Vậy thì nhân vận-văn đặc-sắc đó mà xem xét cho đến nguồn gốc bởi đâu mà ra, tưởng đó là một việc cần, vậy. Bài sau xin kể tiếp.

(*Còn nữa*)

Minh-viên

VẬN-VĂN

Năm canh ngồi nghĩ

Nghĩ quanh nghĩ quẩn suốt đêm trường.
Nghĩ chuyện gần xa khéo chán chường.
Nghĩ chú Tạo kia sao quá bạt!
Nghĩ con người ấy lại càng thương.
Nghĩ cầm đứa bán trời không chứng!
Nghĩ giận ai xui quỉ dẫn đường!
Nghĩ mãi nghĩ hoài khôn hết nghĩ;
Nghĩ chi cho lâm mối sầu vương.

Nhàn ngâm

Mây gió xênh xoang ấy phận mình,
Mặc ai dòm ngó, mặc ai rình. . . . .
Đôi đường danh lợi trơ con mắt;
Một gánh giang sơn nặng khối tình.
Trắng nợ tang bồng lòng đã sạch:
Trông gương kim cồ mặt càng xinh.

Trà-sơn

Con gà

Nhắm lại con gà gầm nực cười:
Hay ăn hay mổ lại hay bươi.
Xem gương vẩn cũng loài lông cánh,
Bôi mặt sao quên nghĩa giống nòi?
Cựa võ mão văn chi uổng bấy!
Hang trùn lỗ kiến chẳng từ nơi.
Cốt xay ăn quẩn đành quen thói,
Trên bếp kia kìa nước đã sôi.

Tr. Tr.

KHOA HỌC TẠP TRỚ

NỌC ĐỘC (Venins)

Trước kia, ta tưởng chỉ có rắn, rít, nhện, ong, cóc, cùng mấy thứ cá là có nọc độc thôi. Nhưng đến năm 1894 bà Phisalix khảo sát về nọc độc rất kỹ càng có nói rằng:

1° Tất cả các sinh vật không xương (invertébrés) đều có nọc độc.

2° Nhiều thứ sinh vật có xương cũng có thể sinh nọc độc (nhiều giống ở dưới nước, nhiều giống cá và nhiều giống có vú).

Loài chim có nọc hay không thì chưa rõ.

Rắn độc thường có lắm. Nó hay làm hại ta, cùng các súc vật ta nuôi nên đây chúng tôi chỉ nói về nọc rắn và cách chữa rắn cắn mà thôi.

Rắn ở đâu cũng có, nhưng về miền nhiệt đới vừa nóng nực, vừa ẩm thấp thường có nhiều rắn hơn. Rắn Âu-châu thường nhỏ và ít làm hại; rắn nhiệt đới thì lớn và rất nguy hiểm. Như bên Ấn-độ, vào năm 1903 người ta đã thấy 23.164 người và dư 30.000 súc vật bị hại vì rắn. Riêng ở nước ta, rắn độc cũng nhiều thứ; đến mùa lụt lội lại càng lắm nữa.

Dù độc hay không, đã là rắn đều có cơ quan sinh nọc. Rắn độc chỉ khác rắn không độc là nó có thêm mấy chiếc răng nhọn (crochets) để cắn và để truyền chất độc sang súc vật.

Đây ta nên nói qua về cái cơ quan sinh nọc độc và mấy chiếc răng nhọn của những loài rắn độc.

Răng. — Riêng về loài rắn độc, răng cũng có khác nhau. Cứ theo đó, có thể chia làm hai giống:

a) Giống colubridés, đầu không to hơn thân lắm; ở răng nhọn có một đường ngấn (rainure) ăn theo với đường truyền nọc. Răng nhọn giống colubridé thường thường ở sau các răng khác.

b) Giống viperidés, đầu to hơn thân nhiều; ở răng nhọn có thêm một lỗ dài (canal) chạy suốt qua cái răng để dẫn nọc. Răng nhọn giống này ở về đằng trước, lại có thêm mấy chiếc răng phụ nữa (dents supplémentaires). Những răng phụ đó thường nằm ở trong lợi, chỉ khi nào răng to rụng đi, thì nó mới mọc ra để thay.

Răng mỗi giống một khác, nên cứ xem vết cắn và dấu răng cũng có thể biết được giống rắn nào cắn và có độc hay không?

Nếu vết cắn:

1°) Mỗi bên có hai hàng răng (hàng trong 30-35 dấu, hàng ngoài 20-22 dấu) thì là thứ colubridé không độc.

2°) Mỗi bên chỉ có 25-26 dấu, về đằng trước, chĩa ra ngoài một ít nếu lại có một hay hai dấu, tức là dấu răng nhọn, thì là thứ colubridé độc.

3°) Chỉ có 8-10 dấu răng, với một lỗ tròn ở mỗi bên và ở đằng trước thì là giống viperidé.

Nọc độc. Cơ quan sinh nọc độc hình như một cái nhân ở hai bên hàm dưới và ở phía sau mắt. Hình như mỗi nhân có một cái vỏ, ngoài vỏ có gân, có thịt. Mỗi khi rắn cắn hai hàm răng nghiến lại, rồi thì thịt và gân bóp vào cái nhân sinh nọc, kỳ cho nọc phải phọt ra ngoài. Con đường dẫn nọc độc đi theo bờ hàm răng trên và dẫn nọc đến mấy chiếc răng nhọn. Nọc sinh ra được nhiều hay ít thì không có chừng, mỗi rắn mỗi khác, có con được độ 1gr, có con được đến 10 gr.

Muốn lấy nọc thì bắt rắn, rồi nắm chặt lấy cổ, vào chỗ gần đầu; sau mới bóp chặt cái nhân sinh nọc độc, vuốt tự đằng sau ra đằng trước cho rắn phải phun nọc ra. Phải giữ con rắn cho nó không có thể quấn thân nó vào vật gì ở gần đó. Nhiều nơi họ còn đánh thuốc mê cho rắn trước, rồi mới lấy nọc.

Nọc đó hoặc đem phơi, hoặc dùng máy làm cho khô, về sau thành ra một thứ bột có những miếng mong mỏng nho nhỏ, mầu vàng.

Nếu bỏ nọc ấy vào lọ, đậy kín lại cho khỏi có khí giới ẩm thấp thì giữ được lâu lắm: có khi giữ được đến 15 năm mà nọc độc vẫn nguyên như lúc mới.

(*Còn nữa*)

N. B. L.

MANDATS CỦA AI??

Bản báo có tiếp được 5 cái mandat số **089776** ở Bồng-sơn ngày 7-5-29, số **101624** ở Quảng-trị ngày 3-6-29, số **148876** ở Gò-công ngày 4-6-29, số **100961** ở Tam-kỳ ngày 19-6-29, và số **206741** ở Vinh ngày 5-7-29 mà không có tên người gởi, vậy ngài nào có mandat ấy xin trả lời cho biết, cảm ơn. Tiếng-Dân

Chuyện hay

HỘI - NGỦ

Có mấy nhà đại-cách-mệnh gia ở trong thế giới, liên hợp làm một hội ngủ, cốt thực hành cái chủ-nghĩa cực đoan ngủ.

Chương trình của hội đó, chia làm ba thời-kỳ: Thời kỳ thứ nhất là huấn luyện ngủ, Thời-kỳ thứ nhì là thí nghiệm ngủ. Thời kỳ thứ ba là thực hành ngủ.

Vì họ muốn làm cho đến cực đoan ngủ; vậy nên cách ngủ họ, thiệt là từ xưa tới nay, chưa thấy bao giờ. Khi họ đã thực hành rồi, hành động có những chuyện kể ra như sau nầy:

A. — Anh A là người nước Mỹ, nhà ở giữa thành Nữu-ước, vừa đóng đầu mũi tất cả đường xe lửa. Từ khi anh đã thực hành chủ-nghĩa ngủ, thời không biết tiếng ngủ anh to ra thế nào! mà những tiếng còi huýt ở các nhà ga, tất thảy bị tiếng ngủ anh án sạch. Nên tội nghiệp cho những người ở nhà quê, thường thường chạy lầm vào nhà anh, mua vé lên xe, là vì tưởng lầm nhà anh là sở bán vé.

B. — Anh B là người nước Anh, nhà anh ở giữa thành Luân-đôn, thành đó là một xứ rất nhiều tàu bay chở khách. Anh vì nghĩ ngủ ở trên mặt đất quá chừng ồn ào, mới phát sinh ra một cái tư tưởng lên trên trời ngủ. Anh mới đáp vào tàu bay chở khách, khi anh vừa lên tàu, thời tiếng ngủ anh đã như sấm. Người ở dưới thành Luân-đôn, nghe tiếng tàu bay phát ra một thứ tiếng quái lạ: « khò... khò... khò ... » Khi tàu bay qua Địa-trung-Hải, đụng trận gió thật lớn, thổi qua Thái-bình-dương, tàu sa xuống giữa một hòn cù lao, tàu vỡ tang; người trong tàu thất điên bát đảo, duy mình anh cứ nằm im, hai bộng lỗ mũi vẫn cứ hi hóp, người ta ngỡ anh là gần chết, tới nơi lắc anh, thời anh đột nhiên hả miệng ngáp một hơi .... « A Thái-bình-Dương à? à Thái-bình-Dương à? » .....

C. — Anh C là người nước Pháp ở giữa thành Paris, lúc đó vừa trận thứ hai Đại chiến, anh đáp tàu đi qua Á-châu. Khi anh bước lên cầu tàu, đụng cơn nghiện ngủ lên, anh ngã xuống ở trên mặt cầu tàu, phu tàu kéo cầu lên, anh rớt một cái thình, vừa nhào xuống tận đáy bể, đụng vào trên mặt chiếc tàu ngầm nước Đức; người Đức ở trong chiếc tàu ngầm, ngỡ là viên đạn bắn tàu ngầm của Pháp; phát một viên đạn khẩu súng 47 centimètres, anh mới vươn vai: « A, ta không phải người Pháp hay sao?? Ta đi tàu Pháp kia mà!!.... »

D. — Anh D là người nước Đức, anh ở thành Bá-lâm. Đương lúc thế giới đại chiến vừa phát-sinh, người Đức mới phát hiện một thứ súng trường-cự-ly rất xa, viên đạn đi thấu 900 kilomètres. Khi ông nguyên-súy Đức ra thử súng, thời thấy một tên binh, đương nằm ly bỳ ở bên dưới súng. Nhân lúc sắp sửa nạp đạn vào, ông thấy anh quá tức cười, nói rằng: « Thôi, viên đạn thịt nầy, cho nó bay đi cho rảnh đời ». Quân lính sợ lịnh nên lập tức nạp anh vào lòng súng, rồi bắn một phát, anh ngủ bay hơn 800 kilomètres. Khi vừa nảy tận đất, anh hé một con mắt lờ mờ, nhìn không thấy người Đức: « à .... à .... à .... chỗ nào đây??? Paris ... à! Paris ... à .... !!! »

E. — Anh E là người Nga-la-tư Xô-viết. Nước Nga vẫn muốn tuyên truyền cái chủ nghĩa đó, tuy đã lâu ngày, nhưng cứ những môn tuyên truyền xưa quá lâu lâu, phù hiệu, không hiệu lực gì. Bây giờ muốn kén một người rất mực đậm đà êm thấm, mới kén đến anh. Sắm cho anh một cỗ xe ô-tô, cấp cho anh một tên sốp-phơ, trao cho anh một cây cờ hồng, lớn không biết chừng nào. Anh lên xe ngồi dưới bóng cờ hồng, im đìm như đức Thích-ca nhập-định.

Xe phát hành từ Mạc-tư-khoa, qua kinh đô nước Ba-lan sang Thổ-nhĩ-Kỳ, vào Ý-đại-Lợi, dạo khắp hết các nước Âu-châu một vòng, qua sông Tô-di-sĩ, sang Phi-châu, trải qua Úc-châu, đi hết đất đông-bán-cầu, chuyển vào Tây-bán-cầu là châu Mỹ. Chạy khắp hết các nước ở Mỹ-châu, lại bỏ xe ô-tô xuống tàu qua Nhật-bản sang nước Trung-hoa, theo đường Kinh-mãn thiết lộ, vào Mông-cổ, đi đường Tây-bá-lợi-á vừa về tới Mạc-tư-khoa. Khi đó thì tiếng đại-bác, tiếng súng độc-đạn, khắp cả thế-giới như nổ rang; thịt người bay như bươm bướm, máu người nhuộm khắp trời, trời xanh hóa ra trời đỏ. Kể anh trần trở ở trên xe ô-tô đã lâm năm trời, anh thột tỉnh dậy: « Cờ hồng ta đã đi đến đâu rồi??? »

Y F

THẾ GIỚI THỜI ĐÀM

TRUNG-HOA

SAU KHI TƯỞNG LÊN BẮC-BÌNH

Tưởng-giới-Thạch lên Bắc-bình, cái mục đích duy nhất, không phải để đối phó Phùng, mà cốt để đối phó Diêm. Ngoài việc ấy ra thì cái động cơ trọng yếu lại là liên lạc với phái Phụng cùng là trấn phủ miền Hà-bắc. Nay những việc ấy không đạt được việc nào mà lại chỉ thu được hiệu quả trái ngược, Tưởng ta rất lấy làm lo phiền. Cái kế hoạch của Tưởng đã không thi hành được thời cục diện Tây-bắc cũng nhân đó mà sinh đại biến, nay xin bàn qua.

Phùng với Diêm liên kết, cùng nhau âm-mưu để đối kháng với Tưởng, ngày nay đều ấy đã thành sự thực không thể giấu được. Bởi vậy Tưởng muốn đánh đổ Phùng trước phải có chuyện với Diêm. Duy Diêm, trong vẫn liên Phùng mà ngoài thì vẫn thác cái danh hiệu điều đình và đã cái thái-độ khiêm tốn, nếu Tưởng muốn khai-hấn với Diêm thì hẳn khiến cho đại đa số không biểu đồng tình, mà lại nhân thế mà tự biểu lộ cái diện mục chuyên hoành, cho nên Tưởng đối với Diêm lại không thể không dùng đến cái thủ đoạn âm-mưu vậy. Đương trong buổi quân nhân không biết gì là tiết khái kỷ cương, thì vô luận người nào cầm giữ quân quyền to lớn thế nào, đều cũng xem ngó ở chỗ bộ hạ theo hay không theo mà chủ trương; Diêm mà không muốn liên Phùng thời một mình Diêm tất không sức mà làm được. Tưởng mà vội đến Bắc-bình tức mong được tiếp hiệp với bộ hạ của Diêm như Thương-Chấn,

(Xem tiếp qua việc thế-giới)

ANNAM LỊCH SỰ
HÃY NÊN
HÚT THUỐC LÁ JOB

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ

HUẾ

Một người bị bắt

Hôm 23 Juillet hồi 9 giờ mai có quan Hội lý, quan Đề đốc cùng một tốp lính đến rình tại nhà ông Hồ quang Nghiêm ở trong thành, phường Trung hậu, để tìm bắt một cậu học trò độ 18 tuổi tên là Nguyễn Toàn. Nghe đâu cậu nầy trước học tại trường Quốc-học, có dự vào cuộc bãi khóa, nay biện đương ở ngoài để học dặng thi công-chánh.

Vừa rồi cậu ấy không rõ vì chuyện gì, đã bị bắt giam tại sở cảnh sát. Cậu lừa thế trốn ra được, lội qua sông Hương, rồi vào nhà ông Nghiêm để mượn quần áo thay đổi, rồi lại đi. Không ngờ mật thám đó biết được, nên mới có sự xét nói trên. Cậu kia đã đi từ bao giờ, các quan chỉ bắt bà cụ già mẹ ông Nghiêm về Hộ Thành.

Đến chiều, cậu học trò kia đã bị bắt trong thành, thuộc phường Vĩnh an, tại nhà cô Tư nấu cơm tháng cho học trò. Cậu này nhân đi ngang qua đó, vào hỏi một người bạn học cùng học toán với cậu ở hội Quảng tri độ trước, nhưng cậu nọ nay không ở đó nữa. Có mật thám dò theo, họ liền vào bắt cậu ở nhà ấy. Nghe rằng cậu này đã bị giải vào Tourane.

NGHỆ-AN

(HƯNG-NGUYÊN)

Lại câu chuyện dẫn thủy nhập điền

Báo T. D. số 185 ra ngày 5 Juin có đăng bức thư của dân làng Ngọc-diễn phàn-nàn về việc con đường dẫn-thủy nhập-điền có làm hại cho dân hai làng Ngọc-diễn và Chi-nê. Nay bổn báo có được sở Liêm phỏng cho biết rằng quan chánh Lục-lộ đã điều tra về vụ ấy. Theo kết quả điều tra thì dầu theo hướng nào, con đường dẫn thủy cũng phải đi ngang qua sa-ma mộ-địa và một ít ruộng vườn. Vả lại theo con đường sẽ thi-hành thì lợi cho nhà nước mà hại dân không bao nhiêu. Vậy bức thơ đăng báo đó chẳng qua là của một số ít điền chủ ở Mũ sợi và Đồng-gấu vì có ruộng đất bị thiệt hại nên mới yêu - cầu sở Dẫn-thủy nhập-điền nhằm lại thôi; chứ ngoài ra nhân-dân không ai phàn-nàn gì. B. B.

HÀ-TĨNH

HƯƠNG-KHÊ

Xét nhà

Ông Lượng, giáo - học trường huyện Hương khê, nghỉ hè về nhà quê, hôm 8 Juillet lên trường bài trí cuộc phát phần thưởng cho học trò. Ngày 9, ông đi mượn máy hát của ông Phúc - Thành, điền chủ Yên-Lập, cùng đi một chuyến xe lửa với quan huyện Hương-Khê. Chiều ông về nhà trọ, đã sắp sửa đi nghỉ, thấy quan Giám-Binh Hà - tĩnh, quan Huyện Hương-khê và mấy người lính vào soát nhà ông, xét hết rương hòm mà chẳng thấy gì, rồi lấy một quyển chương trình Công-Ty Huỳnh-thúc Kháng Huế và quyển chương trình Hội Khai-trí Tiến-đức Hanoi.

Nghe đâu ở hạt Hương - khê, cũng trong ngày ấy có xét nhà xếp ga Lộc-yên, Cao-huy-Cận và Trần-xuân-Đào, song cũng chỉ có được vài tập báo sách quốc-văn, hán-văn hiện được lưu hành trong nước.

Hồng-Phong lai cảo.

QUẢNG-TRỊ

Thống-tâm-nhân

QUẢNG-NGÃI

(TƯ-NGĨA)

Vì sao mà phải cử lại ?

Ở làng Hồ-tiếu, ngày 14 tháng 7 năm Bảo-đại thứ ba (1928), quan Phủ về làng để cử Lý-trưởng. Có ba người ứng cử là Nguyễn-Sữu, Nguyễn-Ôn, và Cao-Cường, nhưng dân đều không bằng lòng xin quan huyện hiệu tên Nguyễn-Khải nữa. Kết quả là Nguyễn-Khải được nhiều phiếu hơn hết. Cử xong, quan bẩm lên Tỉnh, và Tòa. Tòa đã y rồi, mà quan tỉnh không chịu phóng bằng cho Nguyễn-Khải. Mãi đến năm nay quan sức về làng đến bữa 14 tháng 6 nầy cử Lý trưởng lại, chẳng biết vì lẽ gì ?

Tội nghiệp cho dân ta, chút quyền công cử lý trưởng mà cũng không được trọn ! Thôi quan

NAM-KỲ

SAIGON

HỘI KÍN NGUYỄN-AN-NINH

Chắc ai cũng còn nhớ hai tháng nay tòa Trừng-trị Saigon đã xử vụ HỘI KÍN NGUYỄN-AN-NINH, và kết cho ông Ng. an Ninh 3 năm tù 1000 quan tiền phạt và năm năm biệt xứ, còn 113 người nữa thì bị từ 2 tháng đến 4 năm tù.

Ông Ng. an Ninh và 24 người chống án. Ngày 17 Juillet tòa Phúc-thẩm Saigon đã đem ra xử lại ; trái với lần trước, lần nầy có cho công chúng vào xem.

Phiên-tòa có ông chánh Garrigues chủ-tọa và quan phó chưởng-lý Léonardi. Trạng sư thì có các ông: Gallet, Gallois Monthrun, Ferraud. Blaquière và Loyé.

Trước hết trạng-sư Gallet và Gallois Monthrun cãi cho ông Ng. an-Ninh và Phan-văn-Hùm, viện hai điều thứ 193 và 214 trong Hình luật, đại khái cãi rằng tòa Trừng-trị hôm trước không có quyền xử vụ nầy vì chuyện Hội-kín, có tính cách làm loạn, đeo đuổi một mục đích quan hệ thuộc về trọng tội, thì phải xử tại tòa Đại-hình mới đúng. Nhưng tòa không chấp mấy lời của trạng sư, cứ việc xử.

Quan chánh tòa đọc hồ sơ, đoạn kêu ông Hùm mà hỏi. Ông đáp rằng cứ phó thác cho thầy kiện cãi hộ, và ông đã khai trước rồi, nay không thêm bớt gì nữa.

Tòa hỏi đến tên Cội, tên Gạo và tên Nghĩa.

Trông tên Cội, ra dạng một đứa du-côn. Nó khai rằng nó có chưn trong hội-kín mà Ng. an Ninh làm đầu, và nói lúc trước chối là tại Ng. an Ninh hăm dọa bảo chối.

Tên Gạo và Nghĩa cũng khai đại khái như thế. Tuồng như đã học thuộc lòng lời khai từ bao giờ. Thấy mặt mũi hai tên nầy rất hung tợn và khai những đều rất huyền hoặc, thì trong tòa từ người đến xem cho đến các trạng sư, ai cũng chúm chím cười.

Kế đến ông Nguyễn an Ninh. Ông Ninh nói tiếng tây, nhưng nói được hai tiếng, thì quan tòa bảo : Anh là dân Annam, không được nói tiếng tây (?!) Ông Ninh nói :

— Chúng nói láo cả.

Đoạn tòa hỏi đến những người sau nầy : Lâu, Tao, Út, Vệ, Chiếu, Cốc, Mó, Ngọc, Ngà, Qui, Vọng, Hai. Ai nấy cũng đều khai rằng mình không từng có vô hội – hè nào hết. Ông Hương-quảng-Mô khai :

Tên Gạo và tên Nghĩa là 2 tên du-côn thường nhũng nhiễu làng tôi ; tôi làm hương quản nên nội bọn du-côn đều ghét.

Tới phiên ông Ng. an Ninh lên.

Quan tòa đọc lời khai buộc tội ông Ninh.

Ông Ninh.— Chúng khai láo ; tôi không bao giờ hăm dọa ai hết. Chúng khai như vậy chẳng qua là chúng có ý gì riêng ; mà cái ý riêng kia có lẽ tôi cũng biết được.

Quan tòa hỏi : Năm 1922 anh có đọc ở hội khuyến học một bài diễn thuyết, có không ?

— Ở Saigon thì có. Ấy là bài « Cao vọng thanh niên ». Nhưng trong bài đó có gì xúc động chánh phủ cùng xúi dân làm loạn đâu ?

— Trong tờ đối nại anh nói rằng Hội kín có từ 1923. Như thế thì nhân cuộc diễn thuyết anh mà sinh ra Hội kín.

— Ngài nói không đúng ! chữ « nhân » kia là sai. Tôi không bao giờ có nói rằng nhân cuộc diễn thuyết của tôi mà sinh ra Hội kín. Vả hồi đó tuy có Hội kín, mà nào có nói đến tên Ng. an Ninh.

— Anh nói vậy lấy gì làm bằng cớ ?

— Có chớ ! nếu ngài muốn, tôi xin kể ngài rõ.

— Thì anh kể đi.

Ông Ninh kể, nguyên do vì sao có Hội-kín, vì sao tên ông lại dính dập vào Hội-kín. . . . .

— Người ta lợi dụng tên tôi dặng chống lại với bọn bên kia, là bọn nhờ ông Bùi-quang-Chiêu đỡ đầu vậy thôi.

. . . . . .

— Thôi mà cũng không giong dài làm gì nữa. Bây giờ tóm tắt lại : Năm 1922 anh diễn thuyết, nhân đó mà năm 1923 có Hội kín.

— Không phải « nhân đó ». Tôi chỉ nói Hội kín có từ năm 1923 mà thôi.

— Mà sao anh chắc như vậy ?

— Ở trong khám bọn Gạo, Cội Nghĩa bảo cáo làm sao tôi học lại như vậy mà thôi. Chúng nói ra chẳng những mấy người có mặt tại đây đều nghe, mà lại có mấy người giam về vụ khác, nghĩa là không can-thiệp về vụ nầy nghe nữa. Như thế cũng chắc được.

Ông Ninh nói tới đó, Tòa dòi Gạo, Nghĩa lên.

Hai tên nầy cứ một mặt nói : Ng.-an-Ninh sáng lập Hội-kín.

Tòa bảo về chỗ cả ba rồi tạm nghỉ 5 phút đồng hồ.

Khi Tòa nghỉ, công chúng Tây, Nam ai cũng ngó mặt Gạo, Cội, Nghĩa, chưởi mắng là đồ du côn khiếp nhược.

Chừng đúng 11 giờ tòa lại trở ra, và quan chưởng-lý đứng giậy buộc tội.

Quan chưởng lý buộc tội đại khái chia vụ nầy ra hai việc :

1· Việc đánh lính.

2· Việc hội kín, thường gọi là «Hội kín Ng.-an-Ninh» còn tên văn chương là « Cao - vọng thanh niên đảng ».

Ngài viện lẽ nầy lẽ khác buộc rằng trong hai vụ nầy cái tội của Ng.-an - Ninh là không chỗ trốt. Kế đó ngài lại kể cả công ơn của nhà nước đối với Ng.-an-Ninh : nào được học bổng tại trường Chasseloup Laubat ; nào khi ở Pháp được cái ơn đặc biệt miễn bằng Tú tài tại trường Đại học luật khoa, cho đến khi đỗ Cử nhân. Thế mà đến khi về xứ, vong ân bội nghĩa, một mực công kích chính phủ, lập ra tờ « Cloche fêlée » rồi nhảy vào đài chính trị, làm lắm chuyện rắc rối khác.

Quan chưởng lý lại ngó ông Ninh mà nói tiếp :

« Phạm-thái-Kim bắn quan Tòa hôm trước cũng là bạn hữu của anh . . . . . .

Hôm nay đến trước tòa anh lại làm bộ đi chưn không, bận áo ngắn, cầm khăn bàn... anh làm bộ chẳng khác chi trò bội ».

Nói đã nư ngài day lại xin tòa y án tòa sơ, và phạt thêm cho nặng nữa.

Quan chưởng lý vừa dứt lời thì ông Ninh đứng dậy xin trả lời, nhưng quan chủ tòa đã mời trạng sư Gallois Montbrun đứng dậy cãi cho ông Ninh và ông Hùm.

Trạng sư cãi rất thâm trầm minh bạch, lời biện-bác khất khao đâu vào đấy. Ông nói tòa-án gì mà muốn đem vụ nầy ra xử thì bảo là thuộc về tiểu hình, đến chừng xử thì bảo là tội trọng phải xử cho nghiêm khắc ! Huống lại từ hồi sáng đến giờ ông lóng tai nghe, mà chẳng thấy một cái bằng cớ gì đích xác chỉ rõ tội của Ng-an-Ninh.

Còn về chuyện ông Phan-văn-Hùm thì hai người làm chứng buộc tội cho ông chỉ là người thuộc hạ của cai Nên, thì tòa án lấy đâu mà tin được.....

Trạng sư Gallois Montbrun nói xong đến lượt trạng sư Gallet. Giọng nói hùng hồn, khẳng khái, trạng sư Gallet tả qua cái oai - vũ rầm rầm rột rột của chính - phủ, rồi đem sánh với bọn bị cáo nào dốt nát quê mùa, trộm-cướp, gian-xảo, rồi nói rằng : nếu chánh-phủ mà bảo rằng Nguyễn-an-Ninh tụ tập bọn ấy lại dặng khuynh phúc chánh-phủ, thật là một đều đáng thẹn.

Trạng sư có nói câu nầy chỉ rõ rằng tòa kết án Nguyễn-an-Ninh chẳng qua vì ác cảm sẵn chớ không có đủ chứng cớ gì cả.

. . . Ấy vậy mà chúng hỏi bằng

NỒI AI TO ?

Ở làng Phước-mỹ, tỉnh Quảng-bình, có một cái nồi thật to. Nếu nấu cơm cho dầy, thì phải một vạn tám ngàn lon gạo còn xáo thịt, thì hết một voi.

Nhưng nồi nầy chẳng phải dùng mà nấu cơm hay xáo voi đâu, chính nồi nấu dầu **Khuynh-Diệp** đó.

Dầu **Khuynh-Diệp** hay lắm, đã tràn khắp ba kỳ.

Muốn buôn, làm đại-lý hoặc hỏi dầu gì, để thơ cho:

VIỄN-ĐỆ

distillateur, DONG-HOI

MẠO HIỂM NỮ HIỆP

(PHÚC - NHI - MA - TƯ TRINH - THÁM - ÁN)

Dịch - giả : XÀ-TÚC-TỬ

Số 28

CHƯƠNG THỨ SÁU

Lời bỡ thuật của nàng thư ký THANG-ÂN

(Tiếp theo)

Ngủ thẳng một giấc, dựt mình thức giậy thì nghe bạn ta cùng một thằng bé con đang nói chuyện với nhau, mở mắt ra xem thì mặt trời đã gần vào cửa sổ, xem lên đồng hồ thì đã sáu giờ mười lăm phút, ta xoay mình đứng giậy lại chỗ hai người nói chuyện xem thì bỗt nhiên thấy một đứa la ! Thằng bé con đó là ai ? Tức là thằng bé mà hôm qua ở dưới chưn núi Nam-sơn bán báo chỉ cho bạn ta, tên là Ân-cần, tay trái nó cầm một cái mão rơm mới mua, để xuống giường bạn ta nằm, bộ mặt trông vui vẻ mà nói với bạn ta rằng :

— Hôm qua tôi tiếp được điện-tín, tôi nguyện không biết tiên sinh là Phúc - đại - trinh - thám, trong bụng tôi tưởng rằng Phúc đại-trinh-thám không phải nói chơi với người ta, tôi tuy không quen biết người, song người đã đánh điện-tín mà kêu tôi, tôi cứ đi tới, dầu không có lợi lịch gì, cũng được biết một vị danh nhân mà mình có lòng hâm mộ lâu nay, có giúp sức được chút gì, chính là sở nguyện của mình. Tôi nghĩ thế nên sớm bữa nay tôi luốt lên xe lại đây, nay tôi biết tiên sinh là Phúc - đại - trinh - thám thì mỗi buổi từ mười hai giờ trở đi, ngày nào tôi cũng sẽ xin lại đây hầu tiên-sinh..... Lúc đó Ân-cần thấy ta ngồi giậy, lấy một tay chỉ ta và hỏi bạn ta rằng :

— Tiên - sinh nầy là Hoa-sinh y sĩ chớ ai ?

Bạn ta nói phải, Ân-cần bèn lại gần ta đơ tay làm lễ, và nói :

— Tiên sinh không nói cho tôi biết, nếu như tôi đã lại đây mà để cho tôi giáp mặt tiên sinh mà hờ hửng bỏ qua, không phải ngày sau trở thành một đều hối hận sao ? Nhưng mà nay, thế là tốt rồi. Chín tiên linh của tiên sinh cho tôi hôm qua, tôi đã mua được cái mũ nầy, tôi định đi Luân-đôn, thì đã khỏi đi đầu trần, thế là thỏa bụng tôi rồi, nay lại biết được hai ngài nữa, thật là một đều vinh hạnh lạ thường của tôi, nhưng không rõ hai ngài kêu tôi lại đây, có việc gì sai bảo không ?

Ta thấy thằng bé ăn nói lanh lợi, thần tình hoạt bát, trong lòng vui thích, ta ở trên giường bước xuống mang giầy vào chưn, vỗ vai nó vừa cười vừa nói .

Mầy lại hỏi tao sao ? tao cũng ở núi Nam-sơn lại đây, còn ai bảo mầy lại có việc gì, tao cũng chẳng rõ đầu đuôi gì cả. Thôi, lại, lại đây với tao, tao hỏi cho ! Ta nói thế rồi giắc nó lại nơi trước giường bạn ta, ta chưa kịp hỏi thì bạn ta đã cười mà nói rằng :

— Từ hôm qua đến nay, bác không rời tôi ra nữa khắc đồng hồ, những sự-tình tôi làm gì, bác cũng thấy minh bạch cả. Thế mà có một chuyện chút như thế, bác còn không biết, lại đi hỏi giúp cho người nữa ! Nguyên hôm qua lúc tôi đuổi theo người con gái mà có tấm lưới che mặt đó, thì tôi đã nghĩ phải cần dùng đến thằng bé bán báo, nó có thể giúp ta được một việc, nên bảo tên phu xe đi đánh giây thép kêu nó lại. Nhưng hiện nay tôi lại có phương pháp khác, nên cái kế hoạch đó lại không khẩn yếu cho lắm. Nói rồi lại xoay đầu lại mà bảo Ân cần rằng :

— Mầy đã lại đây, thôi tao cứ để mầy đi bán báo như trước, nhưng buộc phải một đều là phải đi trong phạm vi tao chỉ định; phí dụng và tổn kém của mầy bao nhiêu, tao chịu đảm nhiệm cả, mầy có làm được không ?

— Dầu cho thế nào, tôi cũng làm được, tôi đã nói trước rồi, huống tôi đi bán báo, thì đã được ích lợi rồi, dầu cho ở địa phương nào, cũng không đến lỗ vốn được, không dám phiền đến tiên sinh phải đảm nhiệm những sự tổn phí.

— Như lời mầy nói thì tao kêu mầy lại làm gì ? Tao bảo mầy đi bán báo, là mượn cái danh mục đó, dặng mầy cứ mang một mớ nhật báo mà đi, cốt tìm cho được nơi trú chỉ của một người nọ, mầy làm một người biện sĩ, có bán được cùng không cũng tốt. Vì như tao nói đại lược một người nọ cho mầy nghe, mầy gặp được người ấy, bất luận người ấy có lòng mua báo cùng không, cốt làm thế nào cho người ấy biên chỗ ở được cho mầy, bảo mầy một ngày cứ đem báo tới đưa đến, thế là được việc. Mầy tự xét xem, mầy có bằng lòng làm được như thế không ?

— Thưa ngài, như không có gì là vốn là lợi, chỉ dụng công phu mà đi làm một việc như thế, tôi dám chắc rằng tôi làm được.

Bạn ta mừng nói : — Như vậy thì tốt. Bèn thò tay vào túi áo, lấy ra hai kim-bằng trao cho Ân-cần mà bảo rằng : — Mầy hãy đi mua một cái kẹp da cho sạch sẽ tử-tế, để đựng nhật báo, và mua các thứ báo cho nhiều nhiều dặng đủ khí cụ mà dùng, như đạt được mục đích tao dặn thì về mà báo cho tao biết ; như chưa thì đợi đến lúc trời tối chạng vạng sẽ về đây, đừng để cho nhiều người trông thấy. Nếu ai mà có hỏi đến chỗ mầy ở đâu, thì nhứt định đừng có nói rằng ở chung với tao nơi nầy, chỉ nói rằng người chủ nhiệm phát báo của nhà báo Thái-ngô-Sĩ là bà con với mầy, mầy ở nhà người ấy, các thứ báo chí, đều là người đó phát cho mầy, cái giả cả nhẹ. Như vậy thì người ta không nghi gì mầy. Sự tình như thế, mầy có hiểu cách mà làm không ?

Ân-cần gặc đầu nói : — Tôi xin vâng theo lời tiên sinh đã dạy mà đi làm, đều thứ nhứt là tùy cơ mà ứng biến, một chuyện như thế mà không lý hội được, còn dám trông tiên sinh tài bồi nữa sao ? Vậy xin tiên sinh hãy nói địa điểm và mục-đích để tôi quất ngựa tâu - mo (1) mà đi sắm đồ cần dùng dặng thử thi cái thủ đoạn mọi của tôi ra xem.

(1) Trẻ con thường dùng cái bẹ lá cau để làm ngựa chơi (Còn nữa)

CREDIT FONCIER DE L'INDOCHINE
(ĐÔNG-PHÁP-ĐỊA-ỐC-NGÂN-HÀNG)

Cho vay { Căm nhà đất / Căm đồn điền / Làm nhà / Tậu nhà tậu đồn điền

Giả góp từng tháng nát gốc nát lãi, như góp bọ giả từng năm, từ MỘT đến NĂM năm

Lãi rất nhẹ — Cách giả dễ dàng.
Bản-Hội có nhận vẽ các kiểu nhà giả tính rất hạ

XIN HỎI THÈ LÊ TẠI :

HANOI — *Hội Sở Bản Hội* 89 *phố Francis Garnier*
TOURANE — *Maître* PHAN-CAO-ĐOÀN,
Lục-Sự kiêm Quản-Lý Văn Khế tại Tòa Án

Cha con lìa cách

Cha chúng tôi tên là Nguyễn - lý - Đàn, Bàn lâm - viện kiểm - khảo, 30 tuổi, quán tại làng Kim - Long, tỉnh Quảng - trị ; vì đường công - danh trắc trở nên bỏ nhà đi vào mấy tỉnh đường trong, tưởng như làm thầy thuốc, nhưng hơn một năm trời biệt vô âm tín, để ba chị em chúng tôi bơ vơ ngày bài ngủ, cha con lìa cách, thực là đau khổ quá chừng!

Xin các ông bà ai biết cha tôi ở đâu làm ơn đăng báo chỉ dùm, trên tờ báo này, may chị em tôi tìm được cha về, thì ơn ấy chị em chúng tôi xin đời đời ghi tạc

Nay kính cáo

Thu-Hương 9 tuổi, Thu-Nguyệt 5 tuổi, Thu Thủy 3 tuổi.

T. B. — Ông bà ngoại tôi có cho tôi một cái kiềng vàng, vậy ai biết cha tôi mà chỉ dùm, tôi xin đem cái kiềng làm món quà mọn đền ơn.

THU HƯƠNG

cớ thì tôi chỉ nghe ở bên buộc tội trách Ng an-Ninh sao đến trước tòa lại đi chưn không, bận áo ngắn, rất khăn bản mà thôi ! »

Trạng-sư Gallet nói vừa xong thì đến 12 giờ trưa. Tòa giải tán.

Chiều lại đến 5 giờ tòa kết án như sau này :

Ông Ng-an-Ninh : y án, nghĩa là 3 năm tù, 1000 quan tiền vạ, và 5 năm biệt xứ.

Ông Phan-văn-Hùm : 4 tháng tù, án treo, 100 quan tiền vạ.

4 người sau này mỗi người 2 năm tù :

Phan v-Chiêu, Ng-v Nghĩa, Đinh-v-Gạo, Phạm-v-Xê.

Lê-v-Châu và Lê-v-Ngọc được tha bổng.

(Theo báo T. C. ngày 18 juillet)

PHỤ-NỮ DIỄN-ĐÀN

CHỊ EM TA BÂY GIỜ DÃ NÊN HOÀN TOÀN TỰ DO KẾT HÔN CHƯA ?

Ấy là một vấn-đề rất quan-trọng mà dã lắm người để trí suy nghiệm, nhưng viết phô bày trên mặt báo. Trai lớn cưới vợ, gái khôn gả chồng, ấy là lẽ tự nhiên, nhưng « sai một ly đi một dặm », việc hôn nhơn là bắt đầu sự họa phúc gia - đình của đôi lứa thiếu niên sau này, may ra thì loan phụng đẹp duyên, tơ tình khẳng khít, chồng chéo vợ chồng, con thuyền ái - tình thuận buồm xuôi gió bơi đến bờ hạnh phúc ; nhưng rủi ro thì, ôi thôi, đêm thảm ngày sầu, tơ hồng rời rã, chẳng biết gì là lạc thú là tình nghĩa, phận hẩm duyên hôi, cái họa tan nhà nát cửa thường cũng vì đó mà phát sinh. — Ấy thế, việc hôn nhơn dã là quan-hệ cho cả đời người sau nầy, thì nên tự mình lựa chọn lấy kẻ trăm năm, cho được tâm đầu ý hiệp, để cùng nhau tát cạn biển đông.

Vấn - đề tự - do kết-hôn cũng vì vậy mà xuất hiện, và hiện nay khắp các nước văn-minh Âu-Mỹ, đều dã đem ra thực hành và kết quả rất là mỹ-mãn. Khi người con gái dã đến tuổi cập kê thì được dủ quyền tự kiếm lấy một đức chồng cho vừa ý, thực là hợp cách, nhưng em lại xin hỏi rằng : « Chị em ta bây giờ dã nên được hoàn toàn tự do kết hôn chưa ? » Muốn trả lời câu ấy, em xin so sánh phụ-nữ Âu - Mỹ và phụ nữ Việt-Nam trước dã.

Trong một nước mà nhơn - dân đều được bình - đẳng bình - quyền phụ-nữ thì hoàn toàn giải phóng, cởi được cái ách gia-đình mà bước lên thang xã-hội, mắt tầng nhìn lắm đều dở hay, tai phân biệt được câu phải quấy, trí thức nhờ giao thiệp rộng mà mở mang, học - vấn nhờ luyện tập nhiều mà minh - mẫn. Nói tóm lại, là các chị em Âu - Mỹ nhờ được tự-do bình-đẳng mới lịch duyệt thế sự, nên sự quan-sát cũng ít khi lầm lạc, tự mình đủ sức kiếm lấy kẻ xe tơ kết tóc. Xem thế thì ai cũng công nhận vấn-đề tự - do kết-hôn của phụ-nữ các nước văn-minh là chính đáng.

Bây giờ em lại xoay cặp mắt về trông vào tổ quốc, xem phụ nữ Việt Nam ra thế nào ? — Than ôi! Địa vị của chị em ta đối với chị em Âu Mỹ thực là một trời một vực. Cái gông xã - hội mấy nghìn năm đeo chặt, cái xiềng gia đình chuyên chế đủ mọi đường, có mở miệng trần tố đều gì dã có câu « Phụ - nhơn nan hóa » của xã - hội dàn áp, có bước đi đâu xa thì phải cái thuyết « Khuê môn bất xuất » của gia đình giữ lại, thành thử từ bao giờ cho đến bây giờ, ngoài mấy bức tường chu-yên chế kia, thì chị em ta tuy có tai mà không được nghe, có mắt mà không quyền thấy, chỉ làm chủ được ba ông Táo, làm thợ chế tạo mấy món đồ ăn, làm đồ chơi cho bọn đàn ông, thảo nào mà trí thức không tối không mở cho được? Hôn ngọc không mài, nhành cây không uốn, thì sức sáng, vẻ đẹp cũng phai mất hoặc kém đi nhiều.

Gần đây gió bình - đẳng từ Âu-châu thổi đến, hơi nữ-quyền cũng vùn vụt luồng theo, cái không khí tự-do bay lại làm cho trong đám yêm-khâu Nam-Việt dã tỉnh ngộ nhiều, mới hăng sức tỏ bày, mong thoát khỏi cái ách chuyên-chế của gia-đình và xã hội. thậm chí lắm người dã muốn đòi được tự-do kết hôn nữa. Em nghe qua, thực có lòng mừng vô hạn, nhưng lại hóa lo, tự nghĩ rằng : « Giấc Nam - kha vừa mới chợt tỉnh, hai con mắt còn đương mập mờ, nếu không lo định trí suy xét, dự bị sẵn sàng để bước lên con đường hạnh phúc mà chỉ nghe kêu đâu theo đó, cắm cổ chạy càn, thì không sao tránh khỏi hố sâu vực thẳm được.

Tự - do kết - hôn tuy hay mặc dầu mà không biết đem thực-hành cho hiệp-thời, cho nhằm cách thì mối hại cũng không ít.

Dã đành rằng cha mẹ tuyệt nhiên không nên đem câu « Đặt đâu ngồi đấy » mà cưỡng bức nhơn-duyên con, nhưng chị em ta, nếu muốn tự mình lựa lấy một đấng trượng phu đoan chánh để trao xương gởi thịt, thì trước hết nên chăm đường giáo dục phụ nữ, nâng cao trình độ học thức lên, mở rộng đường kiến văn cho nữ giới, thì sự quan sát mới khỏi lầm lạc được, nếu không, chỉ e lũ « công tử ong bướm » kia lại lợi dụng mất ! ! !

Chị em nghĩ sao ? ?

Hồ thị tiểu Mai

TRÍCH-LỤC CÁC BÁO

BÀN VỀ ĐẢNG-NHÂN

Nước Cộng-hòa, không thể không có chính đảng. Chính đảng tốt hay xấu, không tại đảng cương, mà tại đảng nhân. Đảng cương chẳng qua là tử vật, duy đảng nhân có thể vận-dụng đảng cương, mà cũng có thể phá hoại đảng cương. Cho nên nếu đảng nhân mà bạo loạn, dù có đảng cương hay tốt đến thế nào, thì cũng là vô dụng. Vì thế ta không bàn về đảng cương mà bàn về đảng nhân vậy.

Phải làm sao thì mới có thể gọi là đảng nhân ? Thứ nhất là phải hiểu rõ cái tác dụng của chính đảng.

Chính đảng, tức là lấy chủ-nghĩa chính trị mà kết hợp cùng nhau, cho nên mục đích là ở chính trị. Chính trị tốt hay xấu, có quan hệ đến cơ an nguy của một nước có quan hệ đến cơ sinh tử của nhân dân ; con mắt của nhân dân đều xem ngó vào đó. Chính đảng mà được đại đa số nhân dân biểu đồng tình, tự nhiên có thể đứng vững trên vủ đài chính trị. Nếu không thế thì không đứng vững được trên vủ đài chính trị, những kẻ chính địch có thể dễ dàng mà xô đổ đi. Phàm những kẻ đảng nhân phải nên dùng hết tinh thần mà chỉ nghĩ về việc quốc gia nhân dân, cầu cho chính trị được tốt hay, cầu cho chính sách thích hợp với trào lưu để khiến đại đa số nhân dân được vui lòng. Nếu bỏ đều ấy không đoái đến mà chỉ hao phí tinh thần để đã kích các địch đảng, thế gọi là vụ ngoại. Đã vụ ngoại tranh khinh nộ, thì rất dễ mất cái địa bàn căn bản, đó là cái đường thủ bại vậy ! ! Vì như dụng binh, không cần trước hết đại - bản-doanh phải vững vàng, không xác định cái phương lược công thủ mà chỉ chạy toan đánh địch nhân, thấy phương đông có địch thì chạy về đông, chợt thấy phương tây có địch lại chạy về tây, cái kết quả chỉ là làm cho quân địch thừa thế mà lấn lướt. Lại ví như việc quốc tế giao thiệp, nếu không trước lo sửa sang nội chính chính lý tài chính, chuẩn bị quốc phòng, để tăng tấn cái địa vị của quốc gia, mà toan cậy nơi khẩu thiệt mà tranh thắng lợi nơi ngoại giao, kết quả chỉ là làm cho ngoại quốc đem lòng khinh miệt. Cho nên, đảng nhân mà chỉ ngày nào cũng cốt lấy việc công kích địch đảng làm việc trọng yếu mà không chú ý đến chính sách trong đảng là thế nào, như thế gọi là không phải người hiểu rõ cái tác dụng của chính đảng.

Thứ nhì là phải hiểu rõ cái nguyên lý của chính đảng. Chính đảng, tức là cái vật của chính thể lập hiến sản sinh ra, dùng để duy trì chính trị của quốc gia, khiến cho được hay tốt lâu dài. Phàm chính đảng, phải có hai đảng lớn cùng đứng với nhau, hoặc ngoài hai đảng lớn lại có vài ba đảng nhỏ nữa, thì chính trị của quốc gia mới dễ rõ ràng, một đảng cầm lấy chính quyền, còn đảng khác ở ngoài mà giám đốc. Phàm chính sách không có thể thi hành mãi mãi mà không có tệ, chính quyền dã đến tay mình thì thường bay khinh thị dân chúng mà đổi lại lời nói trước, nên phải có địch đảng đứng bên mà giám thị, khiến đảng giữ được chính quyền phải nơm nớp sợ mà không dám làm càn. Lại hoặc thời thế biến thiên, chính sách không thích thì không thể không thoái nhượng, để cho chính sách mới của đảng khác được đem mà thi hành. Một quốc gia lập hiến không thể dung quyền chuyên chính của một đảng được, lý do như trên đã dủ rõ ràng. Nay ta xem như nước Anh, hai đảng Bảo thủ và Tự do (2) như hai cái bánh xe đứng đối trì nhau. Nhật bản cũng vậy.

Nếu chỉ cho có một đảng thôi, mà không cho các đảng khác phát sinh, như thế cũng như là đem cái nguyên lý chính đảng chính trị mà xô đổ đi vậy.

Hiện thế giới ngày nay mà làm như thế được, duy chỉ có đảng Cộng sản nước Nga (3) Nước Trung hoa nay cũng muốn bắt chước, ta giám quyết không thể nào thành lập được (4). Cho nên, gọi là đảng nhân phải hiểu rõ cái nguyên lý của chính đảng cùng cái tác dụng của chính đảng, mà sau mới có thể sinh tồn ở nước lập hiến được. Mà phải tổ chức chính đảng nhiên hậu mới có thể làm đảng nhân mà vận dụng chính trị lập hiến. Hai đều ấy thực là cái căn bản của đảng nhân. Căn bản dã dựng rồi, lại phải giữ vững cái tin điều của đảng nhân thì ngõ hầu mới khỏi xấu hổ làm kẻ đảng nhân vậy.

Tin điều của đảng thế nào, sau này xin bàn. *(Còn nữa)*

Nguyễn văn của Mộng điệp, trong Quốc báo.

(1) Một chính đảng chân chính, đối trong phải củng cố cơ sở cho vững, đối ngoại phải biết rõ sức của địch đảng để liệu sức mình và lựa cơ hội mà đã kích. Đối nội, đối ngoại, hai đều không thể thiếu một đều nào.

(2) Hiện nay ở nước Anh có hai đảng là trọng yếu, đảng Lao-động và đảng Bảo-thủ, còn đảng Tự-do thì đứng địa vị phụ thuộc, có thể tả hữu được

(3) Nước Nga làm vậy là bởi đương đứng trong thời kỳ cách mạnh, thi hành vô sản chuyên chính, chứ không phải thi hành lập hiến chính thể.

(4) Trung-hoa làm « nhất đảng chuyên chính » mà cứ thất bại luôn là bởi trong một đảng Quốc-dân mà không biết mấy chính kiến khác nhau, không biết mấy thống-hệ khác nhau, nội dung rất là phức - tạp

(Lời người dịch)

HỘI VẠN QUỐC TIẾT KIỆM

NỘI CẤT TIỀN LÀM VỐN — HỘI DẤU TÊN CỔ PHẦN — CỦA NGƯỜI ĐẠI PHÁP LẬP RA

Đạicuộc ở tỉnh ThượngHải Chine) 7, Avenue Edonard VII

Vốn của Hội : 65.000 lượng bạc Trung-Hoa (đã đóng một nửa) và 2.000 000 phật lăn Đạipháp (đã đóng một góc tư).

Tính số đến ngày 31 décembre 1927, Hội sử tích được 28.545 000 đồng bạc HồngMao dollared cất tại Thượng-Hải.

TỔNGCUỘC LỚN Ở ĐÔNGPHÁP : 25 Rue Guynemer SAIGON — máy nói n° 571
PHÓ CUỘC coi về TRUNG-KỲ và BẮC-KỲ : 19 Rue Borgnis Desbordes HANOI — máy nói n° 659

HỘI LẬP DƯỚI QUYỀN CHÁNH-PHỦ ĐÔNG-PHÁP KIỂM CỐ

Số bạc sử tích của Hội gởi tại Kho-bạc-lớn của Nhà-Nước ở Saigon.

Muốn hà tiện cho có cái vốn, hoặc để dành cho con gái khi vu qui, thì nên lấy một Phiếu (BON) của Hội

VẠN-QUỐC TIẾT-KIỆM

GIÁ PHIẾU, NGƯỜI CHỦ PHIẾU ĐƯỢC LÃNH LÀ

Một ngàn đồng

SỔ TÊN NHỮNG NGƯỜI ĐẠI-LÝ Ở TRUNG-KỲ

TÊN TỈNH	DANH HIỆU CÙNG CHỖ Ở CỦA NHỮNG NGƯỜI ĐẠI-LÝ
Thanh-Hoa	M.M. Bùi Tường Lân, Hồng Lô Tự Khanh, hưu trí, 130 Grand'rue à Thanh Hoa.
Vinh Bênthuỷ ..	Lâm quang Nghi, chủ hiệu sách « Thanh đức », rue Maréchal Foch ở Vinh. Thế cho M. Hoàng-Các xin thôi
Ha-Tinh	Võ công Hòa, Hàng lâm viện Kiểm bộ, Ex-Instituteur, chủ nhà Văn hương ở Hà tịnh.
Quảng-Binh	Hồ qui Tăng Thương mãi ở Donghoi.
Quang-Tri	Thịnh Lân, Chủ nhà Khách sạn hiệu Lion, rue Thạch Hãn à Quảng Trị.
Huê.....	Tôn Thất Dài, Tư Giáo, ở hiệu chụp bóng Tăng Vinh, rue Paul Bert à Huê.
Quang -Ngai	Trương Quang Luyến, Chủ nhà Khách sạn à Quảng Ngãi.
Faifo	Trần Đại Bửu, Quang Lộc Tự Khanh, hưutri à Faifo

VIỆC THẾ GIỚI

SAU KHI TƯỞNG LÊN BẮC-BÌNH

(Tiếp theo)

Phó-tổng-Nghĩa, Lý sinh - Đạt để chực lợi dụng bọn ấy. Nhưng tưởng mới đến Bắc bình thì Diêm tức điện cho Thương thần ngay đêm ấy (23 Juin) phải về Thái - nguyên, còn Diêm sắp đặt công việc rồi, cũng tới ngay Bắc-bình để xem xét sở bộ ở miền Bình-Tân, cốt giữ cho họ khỏi vì Tưởng đồ đành mà sinh đi động Cái thủ đoạn dụ phản của Tưởng không thu được chút hiệu quả gì. Tưởng muốn dùng dủ các kế hoạch kích phá, nhân cố lưu Diêm để trừ Phùng, nhưng Diêm nhất định cùng đi với Phùng, khiến Tưởng muốn lưu Diêm thì không thể không lưu Phùngđược. Muốn chế Diêm mà lại bị Diêm chế, đều thất bại trong kế hoạch của Tưởng đó là một.

Ngoài việc khiêu bạt bộ hạ của Diêm, Tưởng lại cốt liên lạc với Phụng thiên.

Tưởng Trương mà liên hiệp rồi thì tuy Diêm muốn liên Phùng cũng không giám nữa. Nhưng Trương đối với Tưởng, lại mạo hợp thần ly, hội nghị quân-sự ở Phụng-thiên vừa rồi dã quyết nghị không can thiệp đến cuộc chiến sự ở ngoài cửa quan, đều ấy dủ chứng minh vậy. Tưởng đến Bắc-bình, ân cần tiếp kiến Trương, song Trương dần dà mãi đến ngày 7 Juillet mới đến. Hội-nghị Thiện-hậu Bắc-bình vừa hợp, các vấn đề chưa giải quyết được cái gì thì các yếu nhân đã phái chia tia về mỗi người mỗi ngả. Trong kế hoạch của Tưởng, đó là hai đều thất bại.

Ngôn luận giới ở Bắc-bình, phần nhiều bất-mãn với Tưởng Tưởng đến chuyến này, lại làm cho cái không khí bất lương ấy bùng lên Tưởng đến tham dự điển-lễ tựu chức ở Bắc bình, bị các ủy-viên chỉ huy hàng tỉnh trách Quốc-phủ quá lãng phí cũng là nói xâm phạm đến Tưởng nhiều Tưởng đến dự tỉnh đảng đại hội Hà-bắc lại mang nhiều đảng viên không có năng lực lãnh đạo quần chúng, thóa mạ những thủ đoạn của phái Cải-tổ cho là phản đảng, thóa mạ báo giới quan sát sai lầm, thế thì dủ thấy Tưởng không thể có nhân-sĩ Bắc - bình biểu-đồng-tình với được.

Hai tỉnh nữa !!

CHI - ĐIỂM

DONG-HOI VÀ FAIFOO

Sắp mở bán thuốc nam, thuốc bắc.
Xin Đồng-bào chiếu cố giúp cho.

Nay kính cáo.

VINH-HƯNG-TƯỜNG

N° 167 Rue Sarraut — Vinh

Chú ý ! Chú ý !

Ai là chủ tiệm bán thuốc bắc « CHÍN và SỐNG » nên tìm đến tiệm QUẢN-THẮNG ở đường CANTONNAIS N° 78-80 FAIFO là một nhà buôn bán thuốc bắc, tạp hóa, cước câu, trừ danh từ xưa chí nay trải dã 30 năm dư trên đường kinh-tế, ai ai đều nghe tiếng ; Bán sỉ bán lẻ giá cả phải chăng, ai ở xa muốn hỏi giá cả gì, sẵn lòng trả lời ngay :

Xin kính mời quý khách chiếu cố.

Chủ nhân kính cáo
QUẢN-THẮNG

CAM TÍCH TÁN

(Thuốc bột sán lãi hiệu con BƯƠM BƯƠM)

Xét trong lẽ thường trẻ em khi biết đi biết chạy (thì hay ăn bậy, tránh sao khỏi bệnh nầy bệnh kia nhưng thường lại hay sinh sán lãi, nước da vàng, ốm yếu, bụng nổi gân, hay đau bụng mà khóc lối ngày, làm biếng ăn, hoặc ăn nhiều quá mà không biết no, hoặc tiêu ra bọt, ấy rõ ràng là bệnh Cam-tích, nếu dùng thuốc không hay dã tốn tiền mà lại hại cho trẻ em nữa.

Bổn dược phòng không nệ chút công mọn, nên mới ra công tìm kiếm nơi ác miển Danh-sơn bên Trung quốc, chế luyện ra và thí nghiệm dã lắm phen mới thành được thứ cam-tích tán nầy rất nên kiến hiệu, qui ông qui bà có em cháu nếu có các bịnh nói trên đây thì nên cho nó ăn, dầu mà không bệnh thì càng bổ ích. *Mỗi gói giá là* 0$10

YẾU-SƠ BỔ THẬN HOÀN

Mỗi hộp 1$00, *12 hộp* 10$00

Nếu qui vị thấy đau lưng, mỏi gối, tứ chi mỏi mệt, không muốn ăn uống, lâu ngày không có con, không muốn gần đàn bà, hoặc là ăn nằm với đàn bà không được như sở nguyện, tinh khí lỏng và mau ra, ban đêm thường hay đi đái mót, ấy là chứng bại thận rõ ràng. Hãy mau dùng thứ « YẾU SƠ BỔ THẬN HOÀN hiệu BƯƠM-BƯƠM » thì thấy hiệu nghiệm liền.

NAM-TRUNG-BẮC CAO - MÊN và LÈO xứ nào cũng có bán và có quyển sách thuốc để cho không.

ĐẠI-QUANG-DƯỢC-PHÒNG 46 Đại-lộ Tổng-Đốc-Phương CHOLON (Namkỳ) 47 Phố hàng Đường HANOI (Bắckỳ)

PILULES "RÉT"

Là một thứ thuốc trị các chứng sốt rét rất thần hiệu

Hiệu thuốc PHAM - DOAN - ĐIÊM ở TOURANE được độc quyền trữ và bán tại ĐONG - DƯƠNG

Trong kế hoạch của Tưởng đó là đều thất bại thứ ba

Cái kế hoạch của Tưởng đến Bắc-bình đã thất bại như thế, thời đối vấn đề đô Phông, không thể giữ thái độ cường ngạnh được, duy chỉ có tạm thời giữ lấy cái cục diện cầu an mà thôi.

Trước khi việc biến ở Hồ-nam phát sinh, các tay lãnh-tụ quân-sự đều khiên-chế nhau, cốt giữ một cái cục diện cầu an. Sau khi việc biến Hồ-nam phát sinh, liền sinh Tưởng-Quế chiến-tranh, tiếp đến Phông Tưởng xung-đột, đã thành cái cục diện hỗn chiến. Nay tình thế của Tưởng đã như kể trên, Tưởng không thể không ẩn-nhẫn được. Điện tín mới rồi báo rằng Diêm yêu cầu Quốc-phủ đứng bức Phông xuất dương ; lại có điện tín rằng Diêm Phông đều chờ việc biên khiển xong rồi mới cùng nhau xuất dương ; chức Biên-khiển chủ-nhiệm thì ủy cho Lộc - chung - Lân ; lại ngày 8 Juillet Tưởng triệu tập hội nghị Thiên-hậu ở Bắc-bình, những cái ấy đều là những triệu chứng hồi phục cái cục diện cầu-an vậy.

Ừ, cái cuộc cầu-an dù có hồi-phục được, cái mối chiến tranh hiện thời hoặc giả tạm thời tránh khỏi được nhưng cái họa sau này, có thể trừ hẳn được chưa ? Không ! không ! cái cuộc cầu-an tức có cái họa dệ nhị thứ chiến tranh ẩn núp ở trong. Nói rằng Phông và Diêm sau ba tháng sẽ xuất dương, ta sợ rằng sau ba tháng thì mối chiến tranh sẽ nổi dậy, đều đó có thể tin chắc được vậy.

(Theo Quốc báo)

Vệ-thạch

Á-ĐÔNG

TRUNG HOA

Tưởng với Uông

(Tin ngày 13 tháng 7)

Sau khi Tưởng về Nam-kinh, định dùng cách nghiêm lệ đối phó với phái Cải-tổ Tưởng đã lấy danh nghĩa Đảng phủ mà cảnh cáo Uông-tinh-Vệ

Tống-khánh-Linh

(Tin ngày 6 tháng 7)

Tống - tử - Lương nói cùng ký giả các nhà báo rằng Tống - khánh - Linh hiện không có ý đi du lịch, gần đây vì thân thể không được khỏe, ở nhà dưỡng bệnh và đọc sách, gần đây vẫn không dời Thượng-hải, hiện đương ngụ ở nhà của Tôn-tổng-lý.

Lý tế Thâm

(Tin ngày 2 tháng 7)

Trước khi Tưởng-giới-Thạch đánh Quế, hệ, đột nhiên đem giam Lý-tế-Thâm ở Thang - sơn (Nam kinh), làm cho các phương-diện kích-thích rất nhiều, kẻ nói còn, kẻ nói chết, tiếng đồn bất nhất, dư luận nửa tin nửa nghi. Bỗ tư lệnh Tùng-Hồ cảnh bị xét biết rằng Lý vẫn ở Thang-sơn, cứ cách 4 ngày thì được thông tin với gia thuộc hiện trú ở Thượng - hải một lần. Sự tư giao của Tưởng với Lý thì vẫn như cũ, ý Tưởng là đợi khi nào thời cục yên tĩnh thì sẽ thả cho Lý ra. Hiện viên bí thư của Lý đã thuê sẵn nhà ở Thượng - hải, để đợi khi Lý ra tù. Cảm tưởng riêng của Lý với thời cục là cục diện Hồ-bắc, Hồ-nam, Quảng-đông, Quảng tây, đã biến đổi, và Bạch-sùng-Hy cũng đã truy-lạc, vậy Lý quyết tâm không hoạt động trên vũ đài chính trị nữa (? ?) (Quốc-báo)

Trung-Nga tuyệt giao

17 tháng 7. — Bức thông - điệp của Trung-hoa đáp lại bức tối hậu thư của Nga đã công-bố. Trung-hoa không nhận đều nào của Nga yêu cầu cả, mà lại yêu-cầu Nga những điều kiện đối với sự đối đãi Hoa-kiều ở Nga. Ở biên giới Mãn-châu, hai bên Trung-Nga đều động-binh cả. Đường xe lửa qua Tây-bá-lợi không đã đình chỉ.

18 tháng 7. — Có tin rằng Nga đã phái đến biên giới một đạo kỵ-binh. Các đạo binh khác ở Mông-cổ cũng đã dự bị. Trung-hoa cũng đương dự bị. Ngày nay đã có quân phái đến miền Pogranichnaya và Mãn-châu-lý.

Việc Trung-Nga tuyệt giao đã làm cho chính trị giới và ngoại giao giới ở Bắc-bình sinh giao động. Sự đình chỉ giao thông Âu-châu do đường Tây-bá-lợi-Á, làm bất tiếu cho ch ều nhà du lịch.

Báo giới và kiều dân ngoại quốc nói rằng chánh-phủ Nam-kinh phá hoại điều ước Trung-Nga mà cuồng chiếm đường xe lửa Trung-Đông như thế, là một cái hành vi, nếu không có ý thức, thì thực đã tôn cười. Nếu không có phương pháp đối phó thì việc ấy sẽ ảnh hưởng cho Trung-hoa một cái tiếng lệ khiến họ lại làm lẽ đến các các sự nghiệp kinh doanh khác của ngoại quốc ở Trung-hoa, nhất là đường xe lửa.

Tuy rằng việc đông binh của hai bên vẫn tiếp hành riết, nhưng không có lẽ sinh ra chiến hành được, mà là đương cố ý mà muốn chiến tranh

(Theo ảnh)

17 tháng 7. — Báo Morning post được tin rằng mấy nghìn thợ thuyền đã kéo đi quá cửa Sứ-quán Trung-hoa ở Moscou thị uy và ném vỡ cửa kính.

18 tháng 7. — Có tin công bố chính-thức rằng Nga đã tuyệt giao với Trung hoa.

17 tháng 7. — Những người Cộng-sản đã biểu tình trước cửa Lãnh-sự-quán Trung-hoa ở Berlin và đập vỡ cửa kính. Cảnh - sát can thiệp đã khôi-phục được trật tự.

Sào rất đẹp, làm bằng tre xâu cườm đủ màu để dùng làm màn cửa. Giá mỗi thước vuông (m2) 3$50 làm từ 10 thước vuông sắp lên giá hạ.

STORE TOURANAIS

Qui ông, Qui bà muốn làm bề ngang và bề dài bao nhiêu, xin viết thơ thương lượng với ông **LÝ-XUÂN-HÒA** *đường Đỗ - Hữu - Vị TOURANE.*

LỜI QUẢNG CÁO

Bản điểm định khai trương ngày 3-6-29 (tức là ngày 26 tháng 4 Annam) để bán các đồ nội hóa ở Bắc chở về như chaise thonet Boringcher, manteau, salons, đồ đồng, đồ sơn, đồ sứ, hàng Bắc hàng gò dưới (lãnh) và tất cả các thứ tạp hóa cần dùng cho anh em.

Đồ chắc chắn, giá phải chăng Bản điểm xin bán giá nhứt định, dầu người cổ-đông của Hội-xã, hoặc người không phải cổ-đông, cũng xin bán một giá, chỉ có giá bán buôn và giá bán lẻ khác nhau mà thôi. Xin anh em chiếu cố cho, và xin anh em hãy biết rằng nhà Hưng - nghiệp Hội-xã bán hàng nội hóa trước cốt để chấn hưng công nghệ nước nhà sau để giúp anh em mua các đồ cần dùng được giá rẻ hơn các nhà buôn khác.

Bản điểm cũng có nhận bán đủ các thứ thuốc trị các chứng bịnh, của Từ-ngọc-Liên, hiệu chánh ở Hà-nội là một nhà thuốc có tiếng cả trong Nam ngoài Bắc, xin đồng bào chiếu cố cho

Nay kính cáo

Hưng-nghiệp Hội-xã, Ninh - hòa

TAM KỲ THƯ QUÁN

BÁN { *Tiểu thuyết, sách học*
Nhật báo
Giấy bút . . . . .

Các nhà trước thuật muốn gởi sách bán, xin viết thơ thương lượng với :

M. Đinh-văn-Tường
propriétaire de la librairie Tam-kỳ
Avenue Maréchal Foch
VINH

Mũ liège đủ các kiểu năm 1929

NHẸ BỀN ĐẸP

DUC-XUONG TONKIN

Hanoi, N° 52 des Cantonnais

Lại có bán thức dụng về âu trang như là : Cravates, Nœuds, Cols, Souliers, Crêpe-impérial

Bán buôn giá rất hạ, xin quý khách chiếu cố cho.

BAC NINH

BENH QUI DA CO THUOC TIEN

Nếu ai mắc phải bệnh LẬU hay DƯƠNG MAI mà đã uống thuốc khắp cả mọi nơi rồi mà bệnh vẫn chưa khỏi, thì nên uống ngay thứ thuốc hiệu HOÀNG-VĂN-ÍCH ở nhà 67 phố Hàng Đồng Bắc-ninh, nặng thế nào cũng phải khỏi, vì thứ thuốc này mà đường tinh đục vẫn đã như thường. Mà người không có mối mệt mỏi thì nên gọi là có, vẫn ăn uống được như thường, đi lại như thường, uống tp nhiều là khỏi, hai thứ thuốc này hiệu đã nổi danh tiếng khắp thế giới, ai cũng biết rằng hai món nầy hay có một, thật thần không giám nói khoe. Thuốc lậu 1 p. 00, dương mai 1 p. bản hiệu giữ cách tính hóa giao ngân. Bản hiệu lại có thứ thuốc đơn mỗi giá, có nhiều đơn, hay mỗi đã mà đông thế nay chỉ nói hôm gì khỏi hẳn, thứ thuốc hằng bổ chóng có hàng vạn người khỏi rồi, giá 0 p. 50 một lọ. Ở thứ thuốc này gởi bán tại M. Lê-văn-Thân số nhà 100 Rue Espagne Saigon, Phố-Hữu số nhà 87 Rue des médicaments (phố hàng bát) Hanoi, Huỳnh-Phàm-Chính, marché Quảng hiệp thành, Phú-Khương par Quảng-Ngãi chợ Quảng hiệp thành. Phú-Khương par Quảng-Ngãi cũng nên ngài có đàng thì mấy tiền cho bản hiệu mà cũng cho ngài có phúc.

CÁC BÀ PHỤ NỮ NÊN LƯU Ý !!

THAM-THIÊN-ĐƯỜNG

Tiệm thuốc to nhứt của người VIỆT-NAM

Vô-thượng nữ-bửu đơn

(Thuốc bổ đàn bà)

Hộp to giá 8$00 Hộp nhỏ giá 1$80

Điều-kinh chủng-tử hoàn

(Thuốc điều kinh và bổ huyết)

Mỗi hộp giá 1$50

Phụ-nữ bạch-đới hoàn

(Thuốc chữa đàn bà kh hư và có chứng bạch-đới

Mỗi hộp giá 1$00

Trong cõi Đông - Pháp chỗ nào cũng có đại-lý bán.

Ở Trung-kỳ ngài nào muốn mua thuốc cao, đơn, hoàn, tán của Bản-hiệu hay muốn làm Đại-lý, xin cứ viết thơ cho ông

TRẦN-KIỂM-QUÁN

Đại-lý độc-quyền ở Trung-kỳ

Rue Đông-ba — HUẾ

THAM-THIÊN-ĐƯỜNG

HAIPHONG

BỐN THỨ' RƯỢU THUỐC RẤT QUÍ

1.) TRANG-AN THÁI BẠCH TỬU chuyên môn bổ âm dương bổ khí huyết, hương vị thơm ngon ; già trẻ gái trai đều dùng được cả. Bậc già uống hàng ngày thì đỏ da thắm thịt, người trẻ uống hàng ngày thì nhan sắc thêm xuân, thật là một thứ rượu tiên vậy. Mỗi chai lớn giá 2$00

2.) TRÁNG-DƯƠNG CHỦNG TỬ TỬU chuyên trị tâm thận hư nhược, dương sự bất cử, hiếm hoi con cái, dùng thứ rượu này sẽ thấy hiệu nghiệm ngay, mỗi chai lớn giá 1$50.

3.) TƯ ÂM BỔ HUYẾT TỬU chuyên trị âm hư huyết nhược xanh xao gầy còm, yếu ớt kém ngủ, như đàn bà kinh nguyệt bất điều, và những người ốm mới khỏi dậy dùng thứ rượu này, thần thể sẽ được mạnh mẽ như thường, mỗi chai lớn giá 1$50.

4.) PHỤ KHOA KÊ TỬU chuyên trị đàn bà sau khi sinh đẻ, huyết độc chưa sạch trong người khó chịu hoặc sinh đau bụng, uống rượu này vào để trục ứ sinh tân rất là thần hiệu. Mỗi chai lớn giá 1$50.

Bốn thứ rượu thuốc nầy có bán ở hiệu NGỘ NHƯ, PHỐ GIA LONG (NGÃ GIỮA) HUẾ và hiệu SINH HUY, PHỐ LÀ GA VINH

Ở hiệu NGỘ NHƯ lại có bán THUỐC TRÀ ĐÔNG XUÂN - HƯƠNG tức KỲ HAI, VINH và ĐĨA HÁT BÉKA NƯỚC ĐỨC.

KÍNH CÁO QUỐC-DÂN

An-Thành *là một hiệu dầy mới mở mà đã nổi tiếng trong cõi Đông-Pháp. Như vậy, ngài nào muốn có dầy xinh, đẹp mà giá lại hạ, Ngài nào vẫn buôn dầy xưa nay, Ngài nào sắp định buôn dầy cùng các đồ làm bằng da, vậy mau mau viết thơ về bản hiệu thương lượng. (xin gửi thêm Timbre 5 xu)*

Bản hiệu sẽ trả lời ngay lập tức.

AN-THÀNH *Cordonnerie Moderne*

NGUYỄN-QUÝ-TRUNG Propriétaire

37 rue de la Soie HANOI

Dáng điệu trong khi chụp ảnh

Các Qui-khách đi chụp ảnh, đứng ngồi có dáng điệu thì bức ảnh trông tôn người lên nhiều lắm. Hiệu HƯƠNG-KÝ PHOTO ở số 84 Hàng Trống Hanoi đã cắt riêng một người sành nghề, để sửa sang về dáng điệu của các Qui-khách trong khi chụp ảnh.

DẦU CÙ-LÀ THIỆT

Dầu cù-là thiệt, đã đư hai mươi năm danh tiếng, chuyên trị những bịnh sau đây rất công hiệu :

Dầu cù là thiệt, trị nhức đầu, sổ mũi vận minh muốn cảm, thoa vào bàn tang, lỗ mũi, và đánh xương sống vài lần thì bịnh mạnh tức thời

Dầu cù-là thiệt, trị đau lưng, trật gân, sưng lác lác, thoa nó vào, rồi lấy bông gòn quấn mấy chỗ đau ấy lại trong giây phút, bịnh được an thuyên.

Dầu cù-là thiệt, trị đau lỗ tai, nhức răng, lấy nó mà vầy cùng nhét vào chưn răng, thật rất hay, hết đau liền

Dầu cù-là thiệt, trị đau bụng (trúng thực) tức ngực cũng giỏi

Dầu cù-là thiệt, trị thương tích, thú có nọc cắn, thoa vào được bình yên vô sự.

Mỗi người bộ hành nên nhớ tùy thân một ve cù-là thiệt vì nó là thuốc bá chứng, nam phụ lão ấu đều dùng được cả. Xin hỏi Ông Bà có dùng thuốc quí bán nầy rồi, thì mới biết sự thần hiệu của nó ; song phải ngừa, kẻo lầm đồ giả mạo. Muốn có dầu cù là thiệt thì hãy mua thứ của nhà thuốc **NGUYỄN-VĂN-TRI**, Bào chế sư, ở Mỹ tho, (Cochinchine) làm, mới là thiệt tốt.

Thuốc bán theo lãnh hóa giao ngân. Định Giá như vầy

Bán lẻ mỗi ve nhỏ : 0$30 Bán lẻ mỗi ve vừa 0$50 Bán lẻ mỗi ve lớn, 0$80

Còn mua về bán lại, sẽ tính giá riêng, tùy theo mua nhiều hay ít

NGUYỄN-VĂN-TRI *Pharmacien diplomé* BÀO CHẾ SƯ

Có bằng cấp trường Cao-đẳng, Hằng-cấp

Chuyên môn và đã có làm việc Nhà-Nước lâu năm

CÁC HIỆU BUÔN TO ĐỀU CÓ BÁN LẺ CẢ

THUỐC LÀO HOANH - PHÁT

MARQUE DÉPOSÉE

藥宏牢發

鴛鴦為記 註册商標

LY SENG BAO 42 HÀNG BỒ HANOI

宏發京烟各省大商店均有代售

Hiếm có ! Hiếm có !

Trong tỉnh Quảng-Nam ngài nào mà đã quá vui phải lâm cảnh nghiện A phiện, mau mau lại bổn hiệu mà uống thuốc bỏ đi, bỏ được bổn hiệu mới lấy tiền, còn không thì một xu cũng không tốn

Trăm người bỏ được cả trăm

Còn ở ngoài tỉnh, ngài nào muốn mua xin gởi tiền trước về thì bổn hiệu mới gởi đi ; giá thuốc mỗi lọ là 1$ Thuốc bỏ rất dễ dàng, uống vào thì mạnh khoẻ thêm, không bể, phá chi cả, đi làm việc nặng nề được như thường.

Bazar HỒNG LẠC

HOÀNG - ĐẮC - VINH

177 du pont Japonais 177

ANNAM FAIFOO

MAGASIN DE SOIERIES

TÂN LỢI

188-140, Bd Tổng-đốc-Phương (CHOLON)

Bổn hiệu bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ hàng Tàu, hàng Thượng-hải như là : lãnh, xuyến, trứu, cẩm-nhung, cẩm-châu v. v... Hàng thiệt tốt, thiệt bền, hàng nhuộm đen mặc đến rách không nhẽ sợ phai trô. Bán lẻ đủ các thứ hàng bombay, hàng Nhựt-bổn v. v... Khăn đội đầu rút và thêu nhiều kiểu, nhiều màu thiệt đẹp.

Trừ bán sỉ và lẻ đủ thứ màu nhuộm của Tây hiệu "Teinture Idéale" danh tiếng thuở nay ở Nam-kỳ.

Bánh hộp biscuits "Kim-Thời" của bổn hiệu chế tạo chẳng khác nào biscuits mélanges choisis của Tây, được nhiều người khen ngợi. Bán lẻ mỗi hộp 0$ 75 tại bổn hiệu mua sỉ có huê-hồng.

Bổn hiệu buôn bán đã mấy chục năm cùng các tỉnh Trung-kỳ và Bắc-kỳ.

Ở xa xin viết thơ thương-nghị

TÂN-LỢI

188-140, Bd Tổng-đốc-Phương Cholon

NAM-KỲ TAM-THÀNH-DƯỢC

TRỪ'-TÊ, BỔ-HUYẾT, GIẢI-LAO ?

Hiệu TẠO-NHƠN-ĐƯỜNG HOCMON

TỂ-CẤP PHÒ-NGUY TAM-THÀNH-DƯỢC

Có ba thứ thuốc hay, đã giúp được nhiều bịnh mạnh nên gọi là TAM-THÀNH-DƯỢC

1 Thần hiệu tê bại hoàn. Kính cáo đồng bào ai mắc bịnh hong tê bại xuội nhức mỏi cách thế nào mau mau gởi thơ đến bổn hiệu TẠO NHƠN-ĐƯỜNG *Hóc-môn* kiếp lấy thuốc trừ tê mà uống thì ắt được mạnh giỏi, giá mỗi hộp 1$20 Vì như cô kẻ nghèo nàn không tiền mà vươn lấy bịnh tê, lập tức viết thơ đến bổn hiệu TẠO NHƠN-ĐƯỜNG vui lòng gởi thuốc cho không.

Quyết « Bất thực Ngôn »

2 Sĩ lao bổ tạn hoàn, là thứ bổ tinh thần cho quí ông quí Thầy, quí Học sinh bổ phổi trừ ho, hoặc đi tinh mệt mỏi ; bổ ăn giải trí. Giá mỗi hộp 1$00.

3 Điều kinh bạch đái hoàn. Quí cô, quí Bà dùng bổ huyết điều kinh và trừ Bạch-Đái ha trừ xây xẩm, hết xót ruột, hết nhức mỏi, đang tư nhuận da thứ rất hay mỗi hộp 1$00.

Bổn hiệu có chế LÃO-THỰC ĐỊA (cửu chưng cửu sái) LỘC-GIÁC GIAO nấu kỹ thượng hạng, để làm tễ, hoặc dùng than mà uống bổ, mỗi lượng giá 1$00.

Thưa quí vị đồng bào 3 thứ thuốc nói trên đây, vốn là tánh chất cao lương phong vị linh chế THÌNH qui Cô, qui Thầy dùng mà bổ dưỡng thì ắt được khương cường qui thể thầy linh nghiệm chẳng hề sai.

CÁCH GỞI : *Mua thuốc, thơ, hoặc Mandat thì để ngày*

M. TRƯƠNG MINH Y *Directeur TẠO-NHƠN-ĐƯỜNG,*

N° 3 Rue de la Gare **HÓC-MÔN** *(GIA-ĐỊNH)*

Qui ngài có mua ba thứ thuốc đây, xin nhớ mua mandat gởi trước còn tiền cước về bổn hiệu, *Muốn đến bổn hiệu do ngay bến xe lửa đậu.*

Thành dược nước nhà Đồng-bào huệ cố ?

Imprimerie TIẾNG-DÂN HUẾ

Directeur Gérant Huỳnh-thúc-Kháng